TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2020/QĐST-DS	*Y, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17/6/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lò Văn H, sinh 1962, địa chỉ: Bản N, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lừ Văn M, sinh 1976, chị Hà Mai O, sinh 1978, địa chỉ: Tiểu khu 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Lò Văn H yêu cầu anh Lừ Văn M, chị Hà Mai O phải có trách nhiệm trả số tiền gốc và tiền lãi suất tính đến ngày 17/6/2020 là 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng).

Bị đơn anh Lừ Văn M, chị Hà Mai O nhất trí trả số tiền trên và hẹn chậm nhất vào ngày 23/6/2020 trả cho ông Lò Văn H số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Số tiền còn nợ lại là 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng), anh M, chị O hẹn mỗi tháng trả cho ông Lò Văn H 5.000.000đ (Năm triệu đồng) chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng (thời gian bắt đầu tính từ ngày 25/7/2020 trở đi) cho đến khi trả nợ xong 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng) cho ông Lò Văn H.

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015"

- Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận thống nhất mỗi bên chịu một nửa án phí theo quy định của pháp luật, cụ thể: Anh Lừ Văn M, chị Hà Mai O nhận chịu án phí sơ thẩm dân sự là: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), ông Lò Văn H nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.215.000 đồng (Một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004835 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La. Ông Lò Văn H được nhận lại số tiền 615.000 đồng (Sáu trăm mười lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Văn Bình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục thi hành án huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;